LISTENING (SGK tiếng Anh 11 trang 12)

1.a. Match the words with the pictures and answer the question.

(Ghép các từ và tranh dưới đây cho phù hợp, sau đó trả lòi câu hỏi.)



Đáp án:

1-c	2-d	3-a	4-e	5-b

1.c - drought: hạn hán

2.d - flood: *lũ lụt*

3.a - famine: nạn đói

4.e - water shortage: *thiếu nước*

5.b - forest fire: cháy rừng

1b. What is the common cause of all the disasters depicted in the pictures above?

It's global warming.

(Là sự nóng lên toàn cầu)

2. Professor Linn is talking to a class of grade 11 students about global warming Listen to the talk and choose the best answers.

(Giáo sư đang nói chuyện với học sinh lớp 11 về hiện tượng nóng lên toàn cầu. Nghe bài nói chuyện và chọn những câu trả lời đúng nhất)

Đáp án:

1.D 2.I	B 3.B	4.C	5.A
---------	-------	-----	-----

1. Which of the following is NOT mentioned in the talk?

(Câu nào sau đây KHÔNG được đề cập trong cuộc nói chuyện?)

- A. What global warming is. (Nóng lên toàn cầu là gì.)
- **B.** What causes global warming. (Nguyên nhân gây ra sự nóng lên toàn cầu.)
- C. The effects of global warming. (Ånh hưởng của sự nóng lên toàn cầu.)
- **D. How to reduce global warming.** (Làm thế nào để làm giảm sự nóng lên toàn cầu.)
- 2. What is the main purpose of Prof. Linn's talk?

(Mục đích chính của bài giảng của giáo sư Linn là gì?)

A. To make the students understand global warming.

(Làm cho học sinh hiểu được sự nóng lên toàn cầu.)

B. To make the students understand that it is their duty to reduce global warming.

- (Để làm cho học sinh hiểu rằng đó là nhiệm vụ của họ để giảm sự nóng lên toàn cầu.)
- C. To make the students understand what greenhouse gases are.

(Để giúp học sinh hiểu được khí nhà kính là gì.)

- **D.** To make the students understand that global warming leads to catastrophic weather patterns.
- (Để làm cho học sinh hiểu rằng sự nóng lên toàn cầu dẫn đến các mô hình thời tiết thảm khốc.)
- **3.** How many sources of greenhouse gas emissions does Prof. Linn mention? (Có bao nhiều nguồn thải khí nhà kính mà GS. Linn nhắc đến?)
- **A.** one $(m\hat{\rho}t)$
- **B. two** (*hai*)
- C. three (ba)
- **D.** four $(b\hat{o}n)$
- **4.** How many people may have to suffer from the effects of global warming? (Có bao nhiều người có thể phải chịu ảnh hưởng của sự nóng lên toàn cầu?)
- **A.** A million people. (Một triệu người.)
- B. Hundreds of people. (Hàng trăm người.)
- C. Hundreds of millions of people. (Hàng trăm triệu người.)
- **D.** 20–30% of the world's population. (20-30% dân số thế giới.)
- **5.** According to the talk, what is the first step to take to help to reduce global warming?
- (Theo cuộc nói chuyện này, bước đầu tiên để làm gì để giúp giảm sự ấm lên toàn cầu?)
- A. To have a lot of information about the topic. (Để có rất nhiều thông tin về chủ đề.)
- **B.** To change your lifestyle. (Thay đổi lối sống của bạn.)

- C. To inform others about the topic. (Để thông báo cho người khác về chủ đề.)
- **D.** To inspire others to change. (Để truyền cảm hứng cho người khác thay đổi.)

Nội dung bài nghe:

Hi, everybody. In my talk today, I'll discuss global warming, and its causes and effects on our lives. I hope you can all understand that it's everyone's duty to help reduce global warming right now.

You all know that global warming is the rise in the average temperature of the earth due to the increase of greenhouse gases such as carbon dioxide, carbon monoxide, methane, and water vapour. Climate scientists now believe that humans are mainly responsible for this. The burning of fossil fuels such as coal, oil, and natural gas. and the cutting down of large areas of forests have contributed to the emission of a large amount of harmful gases into the atmosphere in recent years. The thick layer of these gases traps more heat from the sun, which leads to the increase in the earth's temperature.

Global warming results in climate change and catastrophic weather patterns such as heat waves, Hoods, droughts and storms, which can affect human lives. Hundreds of millions of people may suffer from famine, water shortages, and extreme weather conditions if we do not reduce the rate of global warming. This could also result in a 20-30% loss of animal and plant species.

Being well-informed about the effects of global warming is the first important step towards solving this problem. You'll be more willing to change your lifestyle if you understand the impact of global warming. Moreover, you'll be able to inform others and inspire change.

Hướng dẫn dịch:

Chào mọi người. Trong bài nói chuyện của tôi hôm nay, tôi sẽ thảo luận về sự nóng lên toàn cầu, các nguyên nhân và ảnh hưởng của nó đối với cuộc sống của chúng ta. Tôi hy vọng tất cả các bạn đều hiểu rằng nhiệm vụ của mọi người là giúp giảm sự nóng lên toàn cầu ngay bây giờ.

Bạn đều biết rằng sự nóng lên toàn cầu là sự gia tăng nhiệt độ trung bình của trái đất do sự gia tăng các khí nhà kính như carbon dioxide, carbon monoxide, khí mêtan và hơi nước. Các nhà khoa học khí hậu hiện nay tin rằng con người chủ yếu chịu trách nhiệm về điều này. Việc đốt các nhiên liệu hóa thạch như than đá, dầu mỏ, và khí tự nhiên. và việc cắt giảm các khu rừng rộng lớn đã góp phần phát thải một lượng lớn khí độc hại vào bầu khí quyển trong những năm gần đây. Các tầng lớp dày nhận nhiệt nhiều hơn từ mặt trời, dẫn đến sự gia tăng nhiệt độ của trái đất.

Hậu quả của sự nóng lên toàn cầu dẫn đến sự thay đổi khí hậu và các kiểu thời tiết khắc nghiệt như sóng thần, lũ lụt, hạn hán và bão, có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của con người. Hàng trăm triệu người có thể bị nạn đói, thiếu nước và điều kiện thời tiết cực đoan nếu chúng ta không làm giảm tỷ lệ ấm lên toàn cầu. Điều này cũng có thể dẫn đến mất 20-30% các loài động vật và thực vật.

Được thông tin đầy đủ về tác động của sự nóng lên toàn cầu là bước đầu tiên quan trọng để giải quyết vấn đề này. Bạn sẽ sẵn sàng thay đổi lối sống của mình nếu bạn hiểu được tác động của sự nóng lên toàn cầu. Hơn nữa, bạn sẽ có thể thông báo cho người khác và tạo cảm hứng cho sự thay đổi.

3. Listen to the talk again and answer the questions.

(Nghe lại bài nói chuyện và trả lời câu hỏi.)

Đáp án:

1. According to Prof. Linn, what are the greenhouse gases? (Theo giáo sư Linn, khí gây hiệu ứng nhà kính là gì?)

=> Carbon dioxide, carbon monoxide, methane, water vapour.

(Khí CO2 và CO, mê tan và sự bốc hơi nước)

2. What leads to the increase in temperature?

(Điều gì dẫn đến sự tăng nhiệt độ?)

=> The thick layer of the greenhouse gases traps more heat from the sun leading to the increase of the temperature on the earth.

(Tăng khí ga dày đặc hút thêm nhiệt lượng từ mặt trời, điều này dẫn tới sự tăng nhiệt độ trái đất.)

3. What catastrophic weather patterns are mentioned in the talk? (Các thảm hoa thời tiết thảm khốc được đề cập đến trong bài nói là gì?)

=> Heatwaves, floods, droughts and storm surges.

(thủy triều nóng, lũ lụt, hạn hán, bão tố)

4. What can the catastrophic weather patterns lead to? (Các thảm họa thời tiết thảm khốc có thể dẫn đến điều gì?)

=> Famine, water shortages, extreme weather conditions and a 20-30% loss of animal and plant species.

(Nạn đói, sự thiếu nước và điều kiện khí hậu khắc nghiệt và mất 20-30% số lượng động và thực vật)

5. Why is it necessary to be well-informed about the topic? (*Tại sao cần phải được thông tin đầy đủ về chủ đề này?*)

=> When you have a lot of information about the topic, you'll be more willing to change your lifestyle and you'll be able to inform others and inspire change.

(Khi bạn có nhiều thông tin về chủ đề này, bạn sẽ sẵn sàng hơn trong việc thay đổi lối sống nếu hiểu các hậu quả của việc nóng lên toàn cầu và bạn sẽ có thể nói cho người khác và truyền cảm hứng để mọi người cùng thay đổi)

4. Work in groups. Discuss if the weather patterns in Viet Nam have changed

over the last ten years. Provide some examples. Then report the results to the class.

(Làm bài tập theo nhóm. Thảo luận xem trong 10 năm qua các kiểu khí hậu ở Việt Nam có thay đổi không. Cho ví dụ, sau đó trình bày kết quả trước cả lớp.)

Gợi ý:

Over the last ten years, there have been noticeable changes in Vietnam's climate due to the rise in temperatures and sea level. It is hotter and hotter and the temperatures reach 40c or even over. Summer rainfall has declined, causing droughts in many areas, for example in central and central highland provinces. In rainny season, the levels of flooding and storms have increased rapidly. They are often unpredictable. The most vulnerable areas are Quang Binh, Quang Tri, Thua Thien Hue, Quang Ngai, Phu Yen.

Hướng dẫn dịch:

Trong 10 năm qua, đã có những thay đổi đáng chú ý trong khí hậu Việt Nam do sự gia tăng nhiệt độ và mực nước biển. Trời nóng hơn và nóng hơn và nhiệt độ đạt 40c hoặc thậm chí hơn. Lượng mưa mùa hè đã giảm, gây ra hạn hán ở nhiều vùng, ví dụ ở các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên. Vào mùa mưa, mức độ ngập lụt và bão đã tăng nhanh. Chúng thường không thể đoán trước. Các vùng dễ bị tổn thương nhất là Quảng Bình, Quáng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Phú Yên.